TÒA ÁN NHÂN DÂN T.P PHỔ YÊN **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 211/2022/QĐST-HN&GĐ	*Phổ Yên, ngày 16 tháng 11 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 265/2022/TLST–HN&GĐ, ngày 26 tháng 10 năm 2022 giữa:

Nguyên đơn: Anh Tạ Văn V , sinh năm 1989;

ĐKHKTT: TDP Con Trê, phường Đồng Tiến, T.P Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên;

Bị đơn: Chị Phan Thị M , sinh năm 1995;

ĐKHKTT: TDP Con Trê, phường Đồng Tiến, T.P Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào Điều 147, khoản 1, 2 Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 11 năm 2022;

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Tạ Văn V và chị Phan Thị M .

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Tạ Văn V và chị Phan Thị M xác định tình cảm vợ chồng không còn, khó có cơ hội đoàn tụ xây dựng cuộc sống chung. Đều nhất trí thỏa thuận thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Anh Tạ Văn V và chị Phan Thị M xác định quá trình chung sống, vợ chồng có 01 con chung là cháu: Tạ Thị Kim N , sinh ngày 08/01/2017. Anh Việt, chị M thoả thuận về người trực tiếp nuôi dưỡng con chung như sau:

Giao con chung cháu: Tạ Thị Kim N , sinh ngày 08/01/2017 cho anh Tạ Văn V trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con chung cho đến khi con chung

trưởng thành (đủ 18 tuổi) và có khả năng lao động hoặc khi có sự thay đổi kahcs theo quy định pháp luật.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Anh V không yêu cầu chị Mơ có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung nên tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với chị M cho đến khi có yêu cầu hoặc khi anh Việt có thay đổi việc cấp dưỡng.

Sau khi ly hôn, bên không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm và chăm sóc con chung mà không ai được cản trở họ thực hiện quyền này. Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết, các bên có quyền làm đơn xin thay đổi việc nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật

2.3. Về tài sản chung: Anh Tạ Văn V và chị Phan Thị M xác định không có, không đặt ra việc giải quyết.

2.4. Về nợ chung, khoản cho vay chung: Không có, không đặt ra việc giải quyết.

2.5. Về án phí: Anh Tạ Văn V và chị Phan Thị M thỏa thuận: Anh V tự nguyện nhận nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng), được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số 0002450 ngày 26/10/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phổ Yên. Anh V được hoàn trả 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND T.P Phổ Yên;
- THADS T.P Phổ Yên;
- Cổng thông tin điện tử của Tòa án;
- UBND phường Đồng Tiến; (ĐKKH số 28, ngày 13/7/2016);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Hà